TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2020/QĐST- DS.	**Châu Thành**, *ngày 05 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN.

Trụ sở: 54A Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 23 Tòa nhà TRN, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật ông Huỳnh Bửu Q chức vụ tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN.

Đại diện theo ủy quyền ông Bùi Đức Q – chức vụ: Phó Giám đốc khối quản lý tín dụng. Theo giấy ủy quyền số: 3801/2019/UQ-TGDD12 ngày 08/8/2019 của tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN.

Đại diện tham gia tố tụng ông Lê Quang Kiên và ông Nguyễn Văn C – CVCC phòng XLN.KHCN. Theo giấy ủy quyền số: 6444/2019/GUQ-TGDD12 ngày 24/12/2019 của Phó Giám đốc khối quản lý tín dụng.

Bị đơn: Ông Kiều Văn T, 1966.

Bà Lê Thị Bé L, 1969.

Cùng địa chỉ: ấp Phú Tân, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn thừa nhận nợ và có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vay vốn 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) lãi trong hạn 80.040.000 đồng (tám mươi triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng) lãi quá hạn 33.300.000 đồng (ba mươi ba triệu ba trăm ngàn đồng). Tổng 213.340.000 đồng (hai trăm mười ba triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng).

2.2. Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) từ ngày 29/5/2020 đến khi trả dứt nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: 325753/HĐTD-MDB ngày 05/12/2014 tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

2.3. Trường hợp bị đơn Kiều Văn T và Lê Thị Bé L đã trả hết nợ vốn và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho ông Kiều Văn T và Lê Thị Bé L tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 325753/HĐTC-MDB ngày 05/12/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN với ông Kiều Văn T và Lê Thị Bé L. Trong trường hợp ông Kiều Văn T và Lê Thị Bé L không trả nợ hoặc không có khả năng trả nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 325753/HĐTC-MDB ngày 05/12/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần HH VN với ông Kiều Văn T và Lê Thị Bé L: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sỡ hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 039491, số vào sổ cấp GCN: CH00729 thửa đất số 54, tờ bản đồ số 15, diện tích 1946.6m^2, loại đất trồng cây lâu năm, địa chỉ thửa đất ấp Phú Tân, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 18/9/2014 cho ông Kiều Văn T. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sỡ hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN039484, số vào sổ cấp GCN: CH 00723 thửa đất số 70, tờ bản đồ số 15, diện tích 2887.6 m^2, loại đất trồng lúa, địa chỉ thửa đất ấp Phú Tân, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 18/9/2014 cho ông Kiều Văn T.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn tự nguyện chịu 5.333.000 đồng (năm triệu ba trăm ba mươi ba ngàn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Hậu Giang. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 5.082.000 đồng (năm triệu không trăm tám mươi hai ngàn đồng) theo biên lai số 0003902 ngày 24/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Hậu Giang.

Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Nguyên đơn được nhận lại chi phí xem xét thẩm định 3.000.000 đồng

(ba triệu đồng) sau khi bị đơn nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân